



RESULT BRACKETS

R. Round Rank/Score	Name	NOC Code	Semifinals	Finals
1/ 601	柯庭風	TPC	52	柯庭風 (TPC) 45 GOLD 柯庭風 (TPC)
2/ 591	王聖閔	KHC	51	
3/ 581	呂巫錯	HCC	56	呂巫錯 (HCC) 41 SILVER 呂巫錯 (HCC)
4/ 575	王厚傑	TPC	46	
				王聖閔 (KHC) 43 (T. 4) BRONZE 王聖閔 (KHC)
				王厚傑 (TPC) 43 (T. 3)

Final Rank	
1	柯庭風 TPC
2	呂巫錯 HCC
3	王聖閔 KHC
4	王厚傑 TPC

